

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày: 04-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc

Bà Huỳnh Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2017/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1965; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H đã chết và bà Đào Thị L, sinh năm 1936; Vợ Trần Thị Xuân Th, sinh năm 1967 có 02 con, sinh năm 1989 và 2003. Tiền án: - Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 103/2007/HSST ngày 01/8/2007, Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án, phạt bổ sung 5.000.000đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 25/3/2008; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến ngày 03/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Đỗ Thị Hồng Ch**, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Thanh Thượng A, xã A Yun Hạ, huyện P, tỉnh G; Chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã H, huyện Đ, tỉnh L. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:

Việt Nam; Con ông: Đỗ Ngọc K (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1930. Chồng Trần Công R, sinh năm 1949 (đã ly hôn) và có 06 con, lớn nhất sinh năm 1976 nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến ngày 26/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Nguyễn L**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn Phú Thuận, xã Mỹ Sơn, huyện N, tỉnh N; Chỗ ở: Tổ 5, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Bốc vác; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Th (đã chết) và bà Phan Thị M, sinh năm 1944; Vợ Hồ Thị Tr, sinh năm 1971 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến ngày 12/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: **Lưu Quang Thành L**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Chát Thường, xã Phước Hậu, huyện N, tỉnh N; Chỗ ở: Thôn Ch, xã Ph, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Tấn S, sinh năm 1973 và bà Thị Q, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến ngày 15/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13h45 ngày 07/9/2017, Công an xã i, huyện Đ bắt quả tang tại phòng trọ của Nguyễn Văn Phước 05 đối tượng đang đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền mặt dưới hình thức đánh bài xì tố ăn tiền, bao gồm: Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn Mạnh H, Lưu Quang Thành L, Nguyễn L và 01 đối tượng (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch rõ ràng) quá trình bắt quả tang đã bỏ chạy thoát được.

Tang vật thu giữ gồm: Tiền tang vật trên sòng là 2.640.000đồng, 01 hộp nhựa màu đỏ có số tiền là 80.000đồng, 01 bộ bài tây có 28 lá bài, 01 đĩa sành nhỏ màu trắng, 01 tấm mền màu đỏ. Thu giữ trong người các đối tượng gồm: Thu giữ trên người Đỗ Thị Hồng Ch số tiền 100.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn Mạnh H số tiền 1.000.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn L số tiền 2.600.000đồng. Tất cả các bị cáo đều xác nhận dùng số tiền trên chiếu và trong người mà đã bị thu giữ vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn Ph là người đứng ra tổ chức sòng bạc này, Phước gọi điện thoại cho mọi người cùng đến phòng trọ của mình để đánh bạc và thu xâu, dùng địa điểm là nơi ở của mình để cho các con bạc đánh bạc, chuẩn bị bài, đĩa, mền cho các con bạc đánh bạc. Quá trình đánh bạc các con bạc đánh bài xì tố, lấy bộ bài tây chọn từ 8 trở lên đến A(át) đánh xì tố không đaut chón, đặt tẩy đầu tiên là 200.000đồng sau đó khi ai hết tẩy thì lấy tiếp ra đặt và muốn đặt bao nhiêu thì tùy. Nếu ván bạc ăn được nhiều tiền từ

300.000đồng trở lên thì thu xâu 10.000đồng bỏ vào trong hộp nhựa màu đỏ để thu xâu cho Phước. Quá trình khai báo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ các bị cáo Ch, H, L, L đều khai nhận số tiền thu giữ trong người các bị cáo đều dùng để đánh bạc. Vậy tổng cộng số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án này là 6.420.000đồng.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn P, sau khi được mời về Công an xã P, huyện Đ để viết tường trình thì Phước đã tự ý bỏ trốn khỏi nơi làm việc, sau đó Phước đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tạm đình chỉ điều tra và ra Quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý bằng vụ án riêng.

Đối với một đối tượng có tham gia đánh bạc, khi bắt quả tang đã trốn thoát đến nay chưa xác minh được nhân thân lai lịch rõ ràng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng tạm thời tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L và Lưu Quang Thành L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27/12/2017 truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L, Lưu Quang Thành L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 06 đến 09 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L và Lưu Quang Thành L đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn L từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng; Đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Quang Thanh Lâm từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 2003 đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L, Lưu Quang Thanh Lâm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Bản cáo trạng, Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 13h45 ngày 07/9/2017, Công an xã Phú Hội, huyện Đức Trọng bắt quả tang tại phòng trọ của Nguyễn Văn Phước 05 đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền mặt dưới hình thức đánh bài xí tố ăn tiền, bao gồm: Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn Mạnh H, Lưu Quang Thành L, Nguyễn L và 01 đối tượng (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch rõ ràng) đã bỏ trốn. Nguyễn Văn Phước là người đứng ra tổ chức sòng bạc này, Phước gọi điện thoại cho mọi người cùng đến phòng trọ của mình để đánh bạc và thu xâu, dùng địa điểm là nơi ở của mình để cho các con bạc đánh bạc, chuẩn bị bài, đĩa, mền cho các con bạc đánh bạc. Tiền tang vật thu giữ trong vụ án mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.420.000đồng.

Riêng đối với bị cáo Lưu Quang Thành L thì trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã bỏ trốn và Cơ quan điều tra công an huyện Đức Trọng đã ra Quyết định truy nã số 03 ngày 05/6/2018 đối với bị cáo Lưu Quang Thành L và đến nay chưa bắt được. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử vắng mặt bị cáo Lâm là phù hợp, đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L và Lưu Quang Thành L phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn Mạnh H, Lưu Quang Thành L, Nguyễn L xảy ra trước ngày 01/01/2018, theo Hướng dẫn tại Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với các bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn Mạnh H, Lưu Quang Thành L, Nguyễn L.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của các bị cáo H, Ch, L và L là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vì ham vui, muốn thu lợi nhanh chóng nên đã cố tình thực hiện. Các bị cáo nhận thức về tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H vào ngày 01/8/2007 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án, phạt bổ sung 5.000.000đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án vào ngày 25/3/2008 nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội đánh bạc. Đối với bị cáo Lưu Quang Thành L trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác xét xử nên hình phạt của các bị cáo phải cao hơn các bị cáo khác trong vụ án. Các bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L đều là những người tham gia đánh bạc có vai trò như nhau nên các bị cáo phải chịu hình phạt ngang nhau, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo Ch và L chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên khi lượng hình cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Đối với bị cáo H đã bị kết án về tội đánh bạc, đã được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội và bị cáo Lâm đã bỏ trốn trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lâm.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 6.420.000đồng (trong đó tiền thu tại sòng là 2.640.000đồng; 01 hộp nhựa màu đỏ có số tiền là 80.000đồng và tiền thu giữ trên người Đỗ Thị Hồng Ch số tiền 100.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn Mạnh H số tiền 1.000.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn L số tiền 2.600.000đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 bộ bài tây có 28 lá bài, 01 đĩa sành nhỏ màu trắng, 01 tấm mền màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 2003 tuyên tịch thu, tiêu hủy là hoàn toàn phù hợp đúng pháp luật. Số tiền và tang vật này hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2017.

[6] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn L đã bị tạm giữ/ tạm giam 03 tháng 06 ngày cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên xử phạt bị cáo bằng thời hạn tạm giam đối với bị cáo vừa bảo đảm sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H và bị cáo Lưu Quang Thành L cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo giáo dục mình trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội vừa góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Ngoài ra, căn cứ vào điều kiện tình hình tài sản thu nhập của các bị cáo, xét thấy các bị cáo là lao động làm thuê kiếm sống, mức thu nhập chỉ đảm bảo cho cuộc sống nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn P hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã tạm đình chỉ điều tra và ra Quyết định truy nã khi nào bắt được sẽ xử lý bằng vụ án riêng.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Đỗ Thị Hồng Ch, Nguyễn L và Lưu Quang Thành L phạm tội “Đánh bạc”.

-Áp dụng vào khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30, Điều 20 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Hồng Ch số tiền 10.000.000đồng sung Ngân sách nhà nước.

-Áp dụng vào khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 20 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Lưu Quang Thành L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến ngày 03/10/2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Quang Thành L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến ngày 15/12/2017.

-Áp dụng vào khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 20 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 5 điều 227 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003 đối với bị cáo Nguyễn L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 03 (Ba) tháng 06 (Sáu) ngày tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 07/9/2017 đến ngày 12/12/2017).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn L nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

Tuyên: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.420.000đồng (trong đó tiền thu tại sòng là 2.640.000đồng; 01 hộp nhựa màu đỏ có số tiền là 80.000đồng và tiền thu giữ trên người Đỗ Thị Hồng Ch số tiền 100.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn Mạnh H số tiền 1.000.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn L số tiền 2.600.000đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 bộ bài tây có 28 lá bài, 01 đĩa sành nhỏ màu trắng, 01 tấm mền màu đỏ là công cụ, phương tiện liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 2003 tuyên tịch thu, tiêu hủy là hoàn toàn phù hợp đúng pháp luật. Số tiền và tang vật này hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo H, Ch, L, L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị cáo Lưu Quang Thành L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm/.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 03 (Ba) tháng 06 (Sáu) ngày tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 07/9/2017 đến ngày 12/12/2017).

Trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Nguyễn L nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự 2003:

Tuyên: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.420.000đồng (trong đó tiền thu tại sòng là 2.640.000đồng; 01 hộp nhựa màu đỏ có số tiền là 80.000đồng và tiền thu giữ trên người Đỗ Thị Hồng Ch số tiền 100.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn Mạnh H số tiền 1.000.000đồng, Thu giữ trên người Nguyễn L số tiền 2.600.000đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 bộ bài tây có 28 lá bài, 01 đĩa sành nhỏ màu trắng, 01 tấm mền màu đỏ là công cụ , phương tiện liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 2003 tuyên tịch thu, tiêu hủy là hoàn toàn phù hợp đúng pháp luật. Số tiền và tang vật này hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc mỗi bị cáo Hùng, Châu, Lắm, Lâm phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị cáo Lưu Quang Thành L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm/.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA